

BÀI GIẢNG CHUYÊN ĐỀ: CÂU BỊ ĐỘNG TRONG THÌ TƯƠNG LAI ĐƠN

I. Bản Chất Và Tư Duy Chuyển Đổi Sang Bị Động Tương Lai Đơn

Trong tiếng Anh, **Câu bị động (Passive Voice)** của **Thì Tương lai đơn (Simple Future)** được dùng để diễn tả một hành động hoặc một sự việc **sẽ được thực hiện** lên một đối tượng nào đó trong tương lai. Lúc này, người nói không muốn nhấn mạnh vào người thực hiện, mà muốn tập trung sự chú ý của người nghe vào kết quả hoặc đối tượng chịu tác động.

1. Quy trình 3 bước chuyển đổi cốt lõi cho học viên

- **Bước 1 (Tìm tân ngữ):** Xác định tân ngữ **O** đứng ngay sau động từ nguyên thể của câu chủ động và đưa lên làm Chủ ngữ mới **S'**.
- **Bước 2 (Áp dụng công thức to-be tương lai):** Thay thế động từ nguyên thể bằng cụm **will be + PII**. Ưu điểm của thì này là không cần phân biệt chủ ngữ số ít hay số nhiều, tất cả đều đi với **will be**.
- **Bước 3 (Thêm tác nhân):** Đưa chủ ngữ cũ **S** về cuối câu và biến đổi thành **by + O'**. Lược bỏ nếu chủ ngữ chung chung hoặc mơ hồ.

2. Phân tích mẫu sơ đồ tư duy thực tế

Ví dụ mẫu phân tích bài giảng:

Câu chủ động (Active): **My dad** (S) + **will build** (will + V) + **the house** (O).

- **Xác định tân ngữ:** Tân ngữ chịu tác động là **the house**.
- **Xác định thời/thì:** Trợ động từ xuất hiện chữ "will" chứng tỏ đây là thời Tương lai đơn → Sử dụng cấu trúc bị động tương lai tương ứng.
- **Biến đổi động từ:** Động từ nguyên mẫu **build** biến thành Quá khứ phân từ (PII) là **built**.

Câu bị động (Passive): **The house** (S') + **will be built** (will be + PII) + **by my father** (by + O').

Giải thích bằng tiếng Việt: Ngôi nhà sẽ được xây dựng bởi bố của tôi (Hành động này dự kiến hoặc chắc chắn sẽ diễn ra ở tương lai, nhấn mạnh vào sự hoàn thiện của ngôi nhà).

II. Hệ Thống Công Thức Chi Tiết Cho Từng Thể Câu

1. Thể khẳng định (Affirmative form)

Cấu trúc:

$S + \text{will} / \text{shall} + \text{be} + \text{PII} + (\text{by} + O)$

* Mẹo cho học viên:

- Thông thường, **will** được dùng phổ biến cho tất cả các ngôi chủ ngữ. **shall** đôi khi xuất hiện với ngôi *I* và *We* (chủ yếu trong văn phong trang trọng hoặc luật pháp).
- Động từ dạng **PII** giữ nguyên quy tắc: Thêm đuôi **-ed** hoặc tra bảng động từ bất quy tắc ở **Cột 3**.

2. Thể phủ định (Negative form)

Cấu trúc:

$S + \text{will not (won't)} + \text{be} + \text{PII} + (\text{by} + O)$

Cách dùng: Học viên lưu ý vị trí của từ "not" bắt buộc phải đứng ở giữa "will" và "be". Viết tắt của "will not" là **won't**.

3. Thể nghi vấn (Interrogative form)

a) Câu hỏi Yes / No (Yes/No Questions)

$\text{Will} + S + \text{be} + \text{PII} + (\text{by} + O)?$

Trả lời: Yes, S + will. | No, S + won't.

b) Câu hỏi có từ để hỏi (Wh- Questions)

$\text{Wh-} + \text{will} + S + \text{be} + \text{PII} + (\text{by} + O)?$

* Lưu ý khi giảng dạy: Toàn bộ cụm đảo trợ động từ "**Will + S + be**" phải giữ nguyên thứ tự sau từ để hỏi.

III. Bài Tập Thực Hành Ngay (10 Câu Chọn Lọc)

Yêu cầu học viên: Hãy viết lại các câu chủ động thời Tương lai đơn sau sang dạng câu bị động.

1. The company will project a new advertising campaign next week.
→
2. The technician will fix your laptop tomorrow morning.
→
3. They will not hold the annual meeting in this room.
→
4. Our teacher will grade the final test papers soon.
→
5. Will the delivery man bring the package today?
→
6. The government will build a new bridge over this river next year.
→
7. They will complete the construction before next Sunday.
→
8. Who will clean the office tonight?
→
9. The severe storm will delay many domestic flights.
→
10. Will they announce the winner of the competition tomorrow?
→

IV. Đáp Án Chi Tiết Và Giải Thích Ngữ Pháp

1. **Đáp án: A new advertising campaign will be projected by the company next week.**

Giải thích: Tân ngữ "a new advertising campaign" đứng sau động từ "project". Chuyển sang bị động tương lai ta thêm "will be" và biến "project" thành "projected". Trạng từ "next week" đứng cuối câu.

2. **Đáp án: Your laptop will be fixed by the technician tomorrow morning.**

Giải thích: Tân ngữ "Your laptop" đưa lên đầu. Động từ "fix" có quy tắc chuyển thành "fixed". Thêm "by the technician" để rõ tác nhân.

3. **Đáp án: The annual meeting will not be held in this room.**

Giải thích: Câu gốc chứa phủ định "will not hold", khi sang bị động đổi thành "will not be held" (động từ bất quy tắc hold -> held). Lược bỏ "by them" vì chủ ngữ không xác định.

4. **Đáp án: The final test papers will be graded by our teacher soon.**

Giải thích: Cụm tân ngữ số nhiều "The final test papers" làm chủ ngữ mới. Do là thì tương lai đơn nên cấu trúc "will be" giữ nguyên không thay đổi theo số lượng. Động từ "grade" đổi thành "graded".

5. **Đáp án: Will the package be brought by the delivery man today?**

Giải thích: Thể nghi vấn Yes/No, đưa trợ động từ "Will" lên trước chủ ngữ mới "the package", theo sau là "be + brought" (cột 3 của bring).

6. **Đáp án: A new bridge will be built over this river by the government next year.**

Giải thích: Đưa "A new bridge" lên làm chủ ngữ. Động từ "build" đổi thành "built". Thành phần nơi chốn "over this river" đứng trước "by...", còn thời gian "next year" đứng cuối.

7. **Đáp án: The construction will be completed before next Sunday.**

Giải thích: Tân ngữ "The construction" kết hợp với "will be completed". Chủ ngữ "They" được lược bỏ hoàn toàn giúp câu tự nhiên hơn.

8. **Đáp án: By whom will the office be cleaned tonight? (Hoặc: Who will the office be cleaned by tonight?)**

Giải thích: Với câu hỏi "Who" làm chủ ngữ, ta chuyển thành "By whom" ở đầu câu bị động, đảo "will" lên trước chủ ngữ mới "the office", sau đó là "be cleaned".

9. **Đáp án: Many domestic flights will be delayed by the severe storm.**

Giải thích: Tân ngữ "Many domestic flights" làm chủ ngữ mới. Động từ "delay" thêm đuôi -ed thành "delayed". "The severe storm" đóng vai trò tác nhân quan trọng cần giữ lại.

10. **Đáp án: Will the winner of the competition be announced tomorrow?**

Giải thích: Câu hỏi Yes/No, đưa "Will" lên đầu, chủ ngữ mới là cụm danh từ dài "the winner of the competition", theo sau là "be announced". Lược bỏ "by them".